

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020**

**I- TIỀM NĂNG VÀ THỰC TRẠNG DU LỊCH CỦA TỈNH**

Bắc Giang là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa với 2.237 di tích, trong đó 692 di tích được xếp hạng bảo vệ, 2 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 99 di tích cấp quốc gia và 567 di tích cấp tỉnh; là địa phương có nhiều lễ hội nổi tiếng. Tỉnh hiện có 3 di sản được thế giới công nhận và đang phối hợp với tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Hải Dương lập hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận Quần thể di tích nhà Trần và Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử là di sản thế giới.

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế- xã hội, các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển du lịch và tạo bước chuyển biến tích cực. Nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân được nâng lên. Công tác quản lý nhà nước được tăng cường; nhiều quy hoạch, dự án phát triển hạ tầng du lịch được triển khai, nhất là việc đầu tư, nâng cấp đường tỉnh 293 đã mở ra một hướng đi mới cho du lịch địa phương.

Tuy nhiên, so với tiềm năng và lợi thế thì quy mô du lịch của tỉnh còn nhỏ bé; kết cấu hạ tầng còn thiếu và chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông đến một số khu, điểm du lịch có tiềm năng, thiếu các khu vui chơi, giải trí; việc thu hút đầu tư phát triển du lịch gặp nhiều khó khăn, có ít doanh nghiệp lớn, uy tín đầu tư vào tỉnh về du lịch; số doanh nghiệp lữ hành hiệu quả không nhiều; doanh thu, cơ cấu dịch vụ lưu trú còn thấp; công tác quản lý nhà nước có mặt còn hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; công tác quảng bá, liên kết phát triển các tour, tuyến du lịch chưa hiệu quả; chưa có sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng, nên chưa thu hút được nhiều khách du lịch.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền, một bộ phận doanh nghiệp và nhân dân về phát triển du lịch chưa cao; điều kiện, tiềm lực của tỉnh còn hạn chế; cơ sở hạ tầng, chất lượng nhân lực còn nhiều bất cập; sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong công tác quản lý và khai thác tiềm năng du lịch chưa thật hiệu quả.

**II- MỤC TIÊU**

1- Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng và ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Xác định phát triển du lịch phải gắn với quảng bá hình ảnh, xây dựng thương hiệu về du lịch Bắc Giang.

2- Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, nhất là dân ca Quan họ, Ca trù, hát Then, văn hóa đồng bào các dân tộc thiểu số, các loại hình nghệ thuật

truyền thông. Xây dựng các sản phẩm du lịch có thể mạnh, trong đó tập trung phát triển 3 sản phẩm du lịch là: Văn hóa - tâm linh; lịch sử - văn hóa; sinh thái - nghỉ dưỡng. Xây dựng thương hiệu Tây Yên Tử, tạo điểm nhấn đối với du lịch Bắc Giang.

3- Đến năm 2020 cơ bản hình thành hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển du lịch; bảo đảm đủ khả năng tổ chức các sự kiện văn hóa, du lịch, thể thao quy mô vùng và cấp quốc gia.

### III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư và xây dựng, phát triển 3 sản phẩm du lịch thể mạnh là: Văn hóa - tâm linh; lịch sử - văn hóa; sinh thái - nghỉ dưỡng. Xây dựng Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

2- Tập trung nguồn lực đầu tư một số khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh:

Phát triển thành phố Bắc Giang theo hướng du lịch xanh - sạch - đẹp, có đủ hạ tầng và dịch vụ cần thiết phục vụ du khách. Bố trí quỹ đất quy hoạch để thu hút thêm các khách sạn từ 3 sao trở lên. Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh công viên Hoàng Hoa Thám và quy hoạch thêm một công viên văn hóa quy mô từ 100 - 200 ha tại ngoại ô thành phố. Tạo điều kiện phát triển hệ thống nhà hàng, siêu thị, trung tâm tổ chức sự kiện văn hóa, trung tâm mua sắm. Tập trung hoàn thành dự án tổ hợp nhà đa năng và trung tâm thi đấu thể thao tỉnh. Từng bước đầu tư các hạng mục chính của khu di tích chiến thắng Xương Giang.

Thu hút đầu tư hình thành các khu, điểm du lịch dọc tuyến đường tỉnh 293: Khu du lịch Suối Mỡ, huyện Lục Nam; phát triển Tây Yên Tử trở thành khu du lịch trọng điểm của tỉnh, từ năm 2018 tổ chức Lễ hội Tây Yên Tử vào tháng Giêng (âm lịch) hằng năm; mở rộng không gian, tôn tạo cảnh quan, phát huy giá trị chùa Vĩnh Nghiêm, đưa du lịch chùa Vĩnh Nghiêm cùng với Tây Yên Tử thành sản phẩm tiêu biểu cho loại hình du lịch văn hóa - tâm linh của tỉnh.

Quy hoạch và từng bước đầu tư, thu hút đầu tư phát triển du lịch chùa Bồ Đà gắn với hệ thống làng cổ, làng nghề (Vân, Thổ Hà) và bảo tồn, phát huy giá trị dân ca Quan họ.

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng di tích Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế, tạo sự gắn kết du lịch với di tích An toàn khu II và di tích Công an Khu 12.

Quy hoạch và mở rộng điểm du lịch cây Dã Hương nghìn năm tuổi gắn với đình, chùa Tiên Lục, huyện Lạng Giang.

Tạo điều kiện sớm hoàn thành Thiền viện Trúc Lâm Phượng Hoàng, Dự án sân golf, dịch vụ Yên Dững; khẩn trương tổ chức nghiên cứu, quy hoạch để thu hút đầu tư vào dãy núi Nham Biền để hướng tới hình thành khu resort vui chơi, giải trí, nghỉ dưỡng cao cấp cuối tuần trong tương lai.

Kêu gọi thu hút đầu tư vào hồ Khuôn Thần, huyện Lục Ngạn để phát triển loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Khai thác có hiệu quả các giá trị văn hóa phi vật thể. Hằng năm tổ chức có hiệu quả liên hoan hát Quan họ, Châu văn, hát Then của tỉnh gắn với các lễ hội lớn.

3- Ngoài các khu du lịch nói trên, khuyến khích các huyện, thành phố phát triển các sản phẩm, xây dựng các điểm du lịch mà địa phương có tiềm năng, thể mạnh.

## **IV- MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, thu hút đầu tư phát triển du lịch theo hướng bền vững**

Tăng cường thu hút các nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư phát triển du lịch. Tích cực tranh thủ nguồn vốn quy hoạch của các chủ đầu tư, đồng thời có cơ chế khuyến khích thuê tư vấn hoặc mua ý tưởng quy hoạch, thiết kế của nước ngoài khi quy hoạch các dự án du lịch lớn của tỉnh.

Tạo điều kiện cho các chủ đầu tư khu du lịch trong việc chuyên mục đích sử dụng đất rừng, cấp phép xây dựng các công trình phục vụ phát triển du lịch; tôn tạo, phục dựng lại các công trình tôn giáo, tín ngưỡng tại các điểm di tích; đồng thời quan tâm giải quyết tốt các mối quan hệ giữa phát triển du lịch với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

Quan tâm bảo tồn tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh; các giá trị văn hóa phi vật thể tiêu biểu để khai thác phát triển du lịch. Thực hiện tốt việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề cho nhân dân trong vùng có dự án phát triển du lịch. Coi đây là giải pháp quan trọng để tạo môi trường đầu tư tốt. Chuẩn bị mặt bằng để triển khai các dự án lớn về du lịch, dịch vụ.

### **2- Coi trọng đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch**

Chủ động có kế hoạch chuẩn bị nguồn nhân lực trực tiếp cho lĩnh vực du lịch, thúc đẩy chuyển dịch lao động từ khu vực nông nghiệp, nông thôn sang lĩnh vực du lịch, dịch vụ. Có biện pháp hiệu quả để phổ cập kiến thức về du lịch, ngoại ngữ trong nhân dân, nhất là thanh, thiếu niên và xây dựng văn hóa giao tiếp trong cộng đồng. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm du lịch cho các chủ nhà hàng, khách sạn tại các khu, điểm du lịch.

Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch, đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ của địa phương; cơ cấu lại bộ máy hoạt động thông tin, xúc tiến du lịch tỉnh. Nâng cao chất lượng hướng dẫn viên, thuyết minh viên của các ban quản lý di tích và tại các khu, điểm du lịch theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trước mắt cũng như lâu dài. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, đồng thời khuyến khích các tổ chức nước ngoài chuyên giao kinh nghiệm và công nghệ quản trị cho các doanh nghiệp làm du lịch trên địa bàn tỉnh.

### **3- Phát huy vai trò các doanh nghiệp lữ hành, tích cực kết nối giữa các địa phương trong tỉnh, mở rộng liên kết ngoài tỉnh và từng bước tham gia hội nhập quốc tế về du lịch**

Quan tâm thu hút, tạo điều kiện cho doanh nghiệp lữ hành trong và ngoài nước mở các tuor du lịch đến Bắc Giang.

Xây dựng thương hiệu các khu, điểm du lịch gắn với hình thành các sản phẩm lưu niệm đặc trưng; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, làng nghề, nghệ nhân sáng tác để mỗi khu, điểm du lịch đều có sản phẩm lưu niệm riêng.

Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung đã ký kết với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố trong cả nước về liên kết phát triển du lịch. Chú

trọng thực hiện tốt việc xây dựng sản phẩm du lịch liên kết vùng, trọng tâm là du lịch dọc tuyến đường tỉnh 293, kết nối Tây Yên Tử sang khu vực Đông Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh và khu Côn Sơn - Kiếp Bạc, tỉnh Hải Dương.

#### **4- Đổi mới công tác thông tin, truyền thông, công tác đối ngoại để quảng bá hình ảnh vùng đất, văn hóa, con người Bắc Giang**

Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch Bắc Giang thông qua nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Lựa chọn Thông tấn xã Việt Nam và một số kênh truyền hình làm đối tác chính để quảng bá du lịch Bắc Giang. Phối hợp với Tổng Cục du lịch, Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam, các đại sứ quán, tham tán thương mại của Việt Nam, hội người Bắc Giang ở nước ngoài để quảng bá về du lịch Bắc Giang đến du khách trong và ngoài nước.

Nghiên cứu đặt tên riêng cho đường tỉnh 293 để phục vụ quảng bá du lịch. Lựa chọn tham gia một số chương trình hội thảo, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước; xây dựng chương trình thông tin đối ngoại gắn với quảng bá du lịch. Tổ chức hội thảo về tiềm năng, lợi thế, những dự án thu hút đầu tư phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang tại một số tỉnh, thành phố lớn trong nước.

Phát huy hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân và hoạt động của các tổ chức hữu nghị trong phát triển du lịch. Thực hiện tốt việc tạo môi trường văn hóa, các sản phẩm văn hóa địa phương để phát triển du lịch, các dự án bảo tồn thiên nhiên rừng, các di tích văn hóa, lịch sử để kết hợp làm du lịch. Từng bước hình thành chuẩn mực văn hóa, con người Bắc Giang thân thiện, mến khách.

#### **5- Phát triển các ngành dịch vụ và lĩnh vực hỗ trợ cho phát triển du lịch**

Quan tâm đầu tư hạ tầng du lịch, nhất là hệ thống giao thông; bảo đảm hạ tầng viễn thông, điện, cấp, thoát nước để phục vụ phát triển du lịch. Tạo điều kiện phát triển dịch vụ bán hàng, dừng nghỉ, vận chuyển khách du lịch.

Giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại các khu, điểm du lịch, bảo đảm an toàn cho du khách, nhất là trong mùa lễ hội.

#### **6- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, quản lý điều hành của chính quyền, sự phối hợp các cơ quan, ban ngành, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội**

Tiếp tục nâng cao nhận thức, tư duy về phát triển du lịch ở các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư, trước hết các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; coi nhiệm vụ phát triển du lịch là bước chuyển hướng mang tính đột phá để Bắc Giang phát triển nhanh, bền vững; xác định phát triển du lịch là sự nghiệp chung của toàn Đảng bộ, của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành, quản lý của các cấp chính quyền đối với ngành dịch vụ, du lịch. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động du lịch, dịch vụ theo quy định của pháp luật. Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý dịch vụ, du lịch từ tỉnh đến cơ sở, nhất là các huyện, thành phố trọng điểm về du lịch.

Phát huy vai trò của ủy ban mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia phát triển khu, điểm du lịch và chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho phát triển du lịch.

## V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Các huyện ủy, thành ủy căn cứ Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án để triển khai thực hiện, bảo đảm sát thực, hiệu quả. Kịp thời đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy những chủ trương, giải pháp trong nhiệm vụ phát triển du lịch của tỉnh.

2- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nội dung Nghị quyết lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện; bảo đảm xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp và cơ chế đột phá, trách nhiệm thực hiện và tiến độ hoàn thành; thời gian xong trong tháng 5/2016.

Chỉ đạo các địa phương rà soát, đăng ký danh mục địa danh, sản phẩm đặc trưng trên địa bàn để đưa vào chương trình quảng bá du lịch của tỉnh và có sự quan tâm đầu tư cho các sản phẩm, địa danh đó.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông định hướng công tác thông tin đối ngoại gắn với quảng bá du lịch địa phương; chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Bắc Giang, tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh.

4- Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo sơ kết, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy hằng năm; tiến hành tổng kết thực hiện Nghị quyết vào năm 2020.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ./.

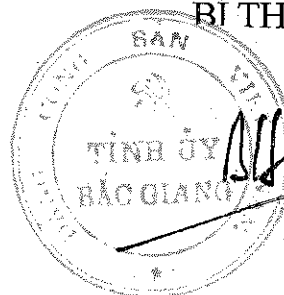
### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ VH, TT&DL,
- Tổng cục Du lịch,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu: VPTU, VT.

(báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**BÍ THƯ**



**Bùi Văn Hải**